

Số: 685/2017/QĐHNGĐ-ST

Quận 11, ngày 13 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 597/2017/TLST-HNGĐ ngày 10/11/2017, giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Nguyễn Thanh Đ, sinh năm: 1979; địa chỉ: đường P, Phường D, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Trần Huệ T, sinh năm: 1983; địa chỉ: đường P, Phường D, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 05 tháng 12 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 05 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Thanh Đ và bà Trần Huệ T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh Đ và bà Trần Huệ T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 4, quyển số 01/2009 do Ủy ban nhân dân Phường D, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/01/2009 không còn giá trị).

b) Về con chung: Có một con chung là trẻ Nguyễn Hạo N (nam, sinh ngày 24/4/2009). Bà Trần Huệ T được trực tiếp nuôi trẻ Nguyễn Hạo N.

Hàng tháng vào ngày 01 dương lịch, ông Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng), bắt đầu thực hiện từ ngày 01/01/2018 cho đến khi phát sinh các căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp, ông Đ chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì ông Đ phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận là 10%/năm tương ứng với thời gian chậm thực hiện tại thời điểm thanh toán.

Ông Nguyễn Thanh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

c) Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

d) Về lệ phí: Ông Nguyễn Thanh Đ tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/2014/0004640 ngày 08/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; ông Đ đã nộp đủ lệ phí.

Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- TANDTP.HCM;
- UBND Phường D, Quận I, TP.HCM (để ghi vào sổ hộ tịch; Thông tin về giấy CNKH đã đăng ký: số 4, quyển số 01/2009 ngày 13/01/2009).
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.(12)

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THẨM PHÁN**

Phạm Thị Ngọc Diệp